

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp ngã, cho đến chấp kiến giả?

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát quán ngã cho đến kiến giả hoàn toàn chẳng có, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp ngã cho đến chấp kiến giả. Vì sao? Vì tự tánh của ngã cho đến kiến giả bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp đoạn?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tất cả pháp tánh không thể đoạn, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp đoạn. Vì sao? Vì nghĩa của tất cả pháp hoàn toàn không sanh, không đoạn.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp thường?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh tất cả pháp là thường, chẳng có, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp thường. Vì sao? Vì tất cả pháp không sanh, không diệt, chẳng đoạn, thường.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa tướng tướng?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán pháp tạp nhiễm hoàn toàn chẳng có, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa tướng tướng. Vì sao? Vì pháp tạp nhiễm tánh nó vốn xa lìa.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp kiến?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát không thấy có tự tánh của các kiến, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp kiến. Vì sao? Vì chỗ thấy của các pháp bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp danh sắc?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh của danh sắc hoàn toàn vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp danh sắc. Vì sao? Vì danh sắc chơn thật bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp uẩn?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh các uẩn hoàn toàn vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp uẩn. Vì sao? Vì tánh của pháp tích tụ bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp xứ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh các xứ hoàn toàn vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp xứ. Vì sao? Vì tánh pháp sanh môn bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp giới?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh các giới hoàn toàn vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp giới. Vì sao? Vì tánh pháp trụ trì bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp nghĩa chơn thật?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh các nghĩa chơn thật hoàn toàn vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp nghĩa chơn thật. Vì sao? Vì pháp chẳng phải hư dối bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp duyên khởi?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh duyên khởi đều vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp duyên khởi. Vì sao? Vì pháp vô minh v.v... bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp trước trụ ba cõi?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh ba cõi đều vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp trước trụ ba cõi. Vì sao? Vì sự ràng buộc ba cõi bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp tất cả pháp?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh các pháp đều vô sở hữu, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp tất cả pháp. Vì sao? Vì tự tánh của các pháp chỉ là giả dụ, thiết lập đều giống như hư không bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa sự chấp đối với tất cả pháp như lý hoặc bất như lý?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tánh tất cả pháp không có là đúng lý, không đúng lý, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa sự chấp đối với tất cả pháp như lý hoặc bất như lý. Vì sao? Vì các pháp như vậy bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Phật?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chỉ biết dựa vào việc thấy Phật thì không được thấy Phật, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Phật. Vì sao? Vì tự tánh chơn như Phật không thể thấy.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Pháp?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chỉ biết dựa vào việc thấy pháp thì không được thấy pháp, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Pháp. Vì sao? Vì tự tánh chơn như của pháp không thể thấy.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Tăng?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chỉ biết dựa vào việc thấy Tăng thì không được thấy Tăng, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Tăng. Vì sao? Vì tự tánh chơn như của Tăng vô tướng, vô vi không thể thấy.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy giới?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chỉ biết tánh tội phước đầy đủ chẳng thật có, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy giới. Vì sao? Vì tội hoặc phước chỉ giả dụ, thiết lập bất khả đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Không?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán các pháp là Không, đều vô sở hữu, không thể xem thấy, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa chấp dựa vào việc thấy Không. Vì sao? Vì tự tánh của Không chẳng có, chẳng không, không thể thấy.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa nhằm chán sợ hãi tánh Không?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát quán tất cả pháp tự tánh đều Không, chẳng phải Không cùng với Không có sự chống trái, cho nên việc nhằm chán sợ hãi đều bất khả đắc, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên xa lìa nhằm chán sợ hãi tánh Không. Vì sao? Vì các pháp tánh, hoặc sự nhằm chán sợ hãi là Không, chẳng có pháp tánh, không nên nhằm chán sợ hãi.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn, thông đạt pháp Không?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát biết tất cả pháp tự tướng đều Không, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thông đạt pháp Không.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn chứng đắc vô tướng?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát không suy nghĩ tất cả tướng, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn chứng đắc vô tướng.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn liễu tri vô nguyện?

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát đối với pháp trong ba cõi, tâm không chỗ trụ, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn liễu tri vô nguyện.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thanh tịnh ba luân?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát viên mãn thanh tịnh mười thiện nghiệp đạo, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thanh tịnh ba luân.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thương xót hữu tình và đối với loài hữu tình không có chỗ chấp trước?

- Thiện Hiện! Đại Bồ-tát đã được đại bi và làm trang nghiêm tịnh độ đều không chỗ chấp trước, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thương xót hữu tình và đối với loài hữu tình không có chỗ chấp trước.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thấy tánh bình đẳng đối với tất cả pháp, và không chấp trước những điều trong đó?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không tăng, không giảm và không chấp thủ, không trụ trước những điều trong đó, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thấy tánh bình đẳng đối với tất cả pháp và không chấp trước những điều trong đó.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thấy tánh bình đẳng đối với các loài hữu tình, và không chấp trước những điều trong đó?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với các hữu tình không tăng, không giảm và không chấp thủ, không trụ trước những điều trong đó, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thấy tánh bình đẳng đối với các loài hữu tình và không chấp trước những điều trong đó.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thông suốt rốt ráo đối với pháp chơn thật nghĩa lý, và không chấp trước những điều trong đó?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp chơn thật nghĩa lý, tuy thật thông đạt mà không có chỗ thông đạt, không chấp thủ, không trụ trước những điều trong đó, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thông suốt rốt ráo đối với pháp chơn thật nghĩa lý, và không chấp trước những điều trong đó.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn trí nhãn vô sanh?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát nhẫn nhục với tất cả pháp không sanh, không diệt, không tạo, không tác, và biết rõ danh sắc hoàn toàn không sanh, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn trí nhãn vô sanh.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thuyết tất cả pháp nhất tướng lý thú?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không hành hai tướng, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn thuyết tất cả pháp nhất tướng lý thú.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn diệt trừ phân biệt?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp không có sự phân biệt, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn diệt trừ phân biệt.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn xa lìa các tướng?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thường được xa lìa tất cả tướng nhỏ, tướng lớn và vô lượng tướng, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn xa lìa các tướng.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn xa lìa các sự thấy?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát xa lìa các sự thấy của Thanh văn, Độc giác v.v... thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn xa lìa các sự thấy.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn xa lìa phiền não?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát xả bỏ tất cả sự liên tục của các tập khí phiền não hữu lậu, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn xa lìa phiền não.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường được viên mãn khéo léo thực hành pháp chỉ quán?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu hành trí nhất thiết, trí nhất thiết tướng, thì đây là Đại Bồ-tát thường được viên mãn khéo léo thực hành pháp chỉ quán.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn điều phục tâm tánh?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát ở trong ba cõi mà không đắm trước, không lạc thú, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn điều phục tâm tánh.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tâm tánh tịch tĩnh?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát nhiếp phục sáu căn, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tâm tánh tịch tĩnh.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tánh vô ngại trí?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu hành chứng đắc Phật nhãn, đối với tất cả pháp quyết định rõ ràng không chướng ngại, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tánh vô ngại trí.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn không bị ái nhiễm?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đối với lục xứ xả bỏ hoàn toàn, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn không ái nhiễm bất cứ điều gì.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên tùy tâm ý muốn đến các cõi chư Phật, và hiện thân trong hội chúng của chư Phật?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu hành đạt được thần thông thù thắng, đến các cõi Phật để phụng sự, cúng dường chư Phật Thế Tôn, và thỉnh chuyển pháp luân, làm lợi ích cho tất cả, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên tùy tâm ý muốn đến các cõi chư Phật, và hiện thân trong hội chúng của chư Phật.

Thiện Hiện nên biết: Khi chư Đại Bồ-tát an trụ ở địa thứ bảy thì thường nên xa lìa hai mươi pháp trước và nên viên mãn hai mươi pháp sau.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn ngộ nhập tâm hành tất cả hữu tình?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát nhất tâm cùng với trí như thật biết khắp hành tướng sai biệt tâm và tâm sở của tất cả hữu tình, thì

đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn ngộ nhập tâm hành tất cả hữu tình.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn du hí thần thông?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thường du hí các loại thần thông tự tại, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, vì để thân cận cúng dường chư Phật, chứ không sanh vọng tưởng ở cõi Phật, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn du hí thần thông.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn thấy các cõi Phật, và theo chỗ đã thấy mà tự trang nghiêm thanh tịnh các cõi Phật?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát an trụ trong một cõi Phật thì có thể thấy mười phương vô biên cõi Phật, cũng có thể thị hiện nhưng thường không sanh ý tưởng ở cõi Phật. Lại vì thành thực các hữu tình cho nên thị hiện Chuyển luân vương ở khắp Tam thiên đại thiên thế giới để tự trang nghiêm, và có thể xả bỏ mà không chấp trước, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn thấy các cõi Phật, và theo chỗ đã thấy mà tự trang nghiêm thanh tịnh các cõi Phật.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn phụng sự cúng dường chư Phật Thế Tôn, đối với thân Như Lai quán sát như thật?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát vì muốn lợi ích các hữu tình cho nên đối với nghĩa lý các pháp như thật phân biệt. Như vậy gọi là vì pháp phụng sự cúng dường chư Phật, chơn thật quán sát pháp thân chư Phật, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn phụng sự cúng dường chư Phật Thế Tôn, và đối với thân Như Lai quán sát như thật.

Thiện Hiện nên biết: Khi Đại Bồ-tát an trụ địa thứ tám thì đối với bốn pháp này thường nên viên mãn.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn trí căn hơn kém?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát an trụ trong mười phương Phật, như thật biết rõ các căn hơn kém của tất cả hữu tình, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn trí căn hơn kém.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát dùng vô sở đắc làm phương tiện, để trang nghiêm thanh tịnh tâm hành của tất cả hữu tình và không bị chấp trước, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn các định số nhập đẳng trì như huyễn?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát an trụ định đẳng trì này, tuy có thể thành tựu tất cả sự nghiệp mà tâm không dao động đối với các pháp. Lại tu rất thành thực môn đẳng trì nên không cần tạo gia hạnh, mà luôn hiện tiền, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn các định số nhập đẳng trì như huyễn.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tùy theo căn lành thuần thực của các hữu tình mà tự nguyện thị hiện vào trong các cõi để hóa sanh?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát vì muốn thành thực thiện căn thù thắng của các hữu tình theo chỗ thích nghi, để thị hiện thọ sanh vào trong các cõi, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tùy theo căn lành thuần thực của các hữu tình mà tự nguyện thị hiện vào trong các cõi để hóa sanh.

Thiện Hiện nên biết: Khi các Đại Bồ-tát an trụ địa thứ chín thì đối với bốn pháp này thường nên viên mãn.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên tùy theo đại nguyện mà nhiếp thọ vô biên xứ và theo sở nguyện của chúng sanh mà giúp họ chứng đắc?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát vì tu sáu pháp Ba-la-mật-đa đã viên mãn, hoặc vì trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, hoặc vì thành thực các loại hữu tình, tùy tâm nguyện mà làm viên mãn không thiếu sót, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn tùy theo đại nguyện mà nhiếp thọ vô biên xứ và theo sở nguyện của chúng sanh mà giúp họ chứng đắc.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên tùy theo các loại âm thanh, trí tuệ khác nhau của các loài trời, rồng, quỷ, thần, người chẳng phải người mà thuyết pháp?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu tập thù thắng từ vô ngại giải, khéo biết âm thanh ngôn ngữ khác nhau của hữu tình, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên tùy theo các loại âm thanh, trí tuệ khác nhau của các loài trời, rồng, quỷ, thần, người chẳng phải người mà thuyết pháp.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn thuyết pháp biện tài vô ngại?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu tập thù thắng biện tài vô ngại giải, vì các hữu tình diễn thuyết vô tận, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn thuyết pháp biện tài vô ngại.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn nhập thai đầy đủ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tuy thực sự hóa sanh khắp tất cả chỗ, nhưng chỉ vì lợi ích cho hữu tình mà thị hiện nhập thai. Trong quá trình nhập thai, đều thị hiện đầy đủ các điều thù thắng, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn nhập thai đầy đủ.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn xuất thai đầy đủ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát trong khi xuất thai thị hiện các điều hi hữu, thù thắng, làm cho các hữu tình thấy đều hoan hỷ, được lợi ích lớn, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn xuất thai đầy đủ.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn sanh trong gia tộc cao quý?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thường sanh trong đại tộc Sát-đế-lợi, hoặc đại tộc Bà-la-môn, chỗ bảm thọ cha mẹ không thể chê trách, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn sanh trong gia tộc cao quý.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn chủng tánh đầy đủ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát thường sanh trong dòng họ của Đại Bồ-tát thời quá khứ, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn chủng tánh đầy đủ.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn quyền thuộc đầy đủ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát chỉ cùng thuần nhất vô lượng, vô số chúng Đại Bồ-tát làm quyền thuộc, ngoài ra không xen tạp các hàng khác, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn quyền thuộc đầy đủ.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn sanh thân hoàn hảo?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi mới sanh ra, thân đầy đủ các tướng tốt, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp vô biên các thế giới chư Phật, đồng thời khiến các thế giới kia biến động sáu cách. Các hữu tình thấy đều lợi lạc an vui, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn sanh thân hoàn hảo.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn xuất gia đầy đủ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát khi xuất gia thì vô lượng, vô số trăm ngàn muôn ức chúng vây quanh trước sau, tôn trọng, khen ngợi. Khi đến đạo tràng, cạo bỏ râu tóc, đắp ba pháp y, tay cầm bình bát, làm thầy dẫn đường cho vô lượng, vô biên hữu tình bằng giáo lý Tam thừa cho đến lúc viên tịch, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn xuất gia đầy đủ.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn trang nghiêm cõi Bồ-đề đầy đủ?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát căn lành thù thắng, nguyện lực rộng lớn, cảm ứng được cõi đại Bồ-đề như vậy: Thân cây bằng ngọc lưu ly, gốc bằng vàng ròng, nhánh lá hoa quả đều dùng bảy báu thượng diệu làm thành. Cõi ấy cao rộng phủ khắp ba ngàn đại thiên cõi Phật, ánh sáng tỏa khắp hằng hà sa cõi Phật ở mười phương thế giới. Các loài hữu tình trông thấy đều được lợi ích, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn trang nghiêm cõi Bồ-đề đầy đủ.

- Bạch Thế Tôn! Sao gọi là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn thành tựu tất cả công đức?

- Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ tư lương phước tuệ thù thắng, lại thành thực các hữu tình, và làm trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, thì đây là Đại Bồ-tát thường nên viên mãn thành tựu tất cả công đức.

Thiện Hiện nên biết: Khi Đại Bồ-tát an trụ địa thứ mười, thường nên viên mãn mười hai pháp này.

- Bạch Thế Tôn! Vì sao Đại Bồ-tát khi đã an trụ địa thứ mười rồi, đối với việc tu hành thắng pháp của các địa trước đều được viên mãn, đồng với các đức Như Lai tuyên thuyết không khác?

- Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát này đã viên mãn bố thí Ba-la-mật-đa, cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Đã viên mãn bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Đã viên mãn bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Đã viên mãn pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Đã viên mãn pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Đã viên mãn chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Đã viên mãn Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Đã viên mãn tám giải thoát, chín định thứ đệ. Đã viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Đã viên mãn năm loại mắt, sáu phép thần thông. Đã viên mãn mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đầy đủ tất cả trí nhất thiết, trí nhất thiết tướng. Lại luôn luôn đoạn trừ sự tương tục của tất cả phiền não tập khí, liền được an trụ Phật địa.

Do đó nên nói: Đại Bồ-tát đã an trụ ở địa thứ mười, đối với việc tu hành thắng pháp ở các địa trước đều được viên mãn, cùng với chư Như Lai tuyên thuyết không khác.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát an trụ ở địa thứ mười hướng đến Như Lai địa như thế nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát này dùng phương tiện thiện xảo thực hành sáu Ba-la-mật-đa, tu bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, ba mươi bảy pháp Bồ-đề phần, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, đầy đủ tất cả trí nhất thiết, trí nhất thiết tướng. Vượt qua Tịnh quán địa, Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa và Bồ-tát địa. Lại đoạn trừ hẳn sự tương tục tất cả phiền não tập khí, liền thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, và an trụ Như Lai địa.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát như vậy là an trụ ở địa thứ mười hướng đến Như Lai địa. Như vậy, Thiện Hiện nên biết: Đó là các Đại Bồ-tát phát tâm hướng đến Đại thừa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Ông có thể hỏi tiếp như vậy: Đại thừa từ đâu ra, và đến an trụ ở đâu.

Thiện Hiện nên biết: Đại thừa từ trong tam giới ra, và đến an trụ trong trí nhất thiết trí. Lại dùng pháp môn bất nhị làm phương tiện cho nên không xuất cũng không trụ. Vì sao? Vì nếu Đại thừa hoặc trí nhất thiết trí, hai pháp như vậy không hợp cũng không tan, chẳng phải hữu sắc, chẳng phải vô sắc, chẳng phải hữu kiến, chẳng phải vô kiến, chẳng phải hữu đối, chẳng phải vô đối, đều đồng một tướng gọi là vô tướng. Pháp của vô tướng không xuất không trụ. Vì sao? Vì pháp vô tướng chẳng phải đã xuất đã trụ, chẳng phải sẽ xuất, sẽ trụ, chẳng phải đang xuất, đang trụ.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì đều không có thể ra ngoài tam giới, cũng không có thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như là Không, cho đến cảnh giới bất tư nghì, tự tánh cảnh giới bất tư nghì là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn cảnh giới đoạn, cảnh giới ly, cảnh giới diệt, cảnh giới an ổn, cảnh giới tịnh lự, cảnh giới vô sanh, cảnh giới vô diệt, cảnh giới vô tánh, cảnh giới vô tướng, cảnh giới vô tác, cảnh giới vô vi, cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì cảnh giới đoạn cho đến cảnh giới vô vi không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì cảnh giới đoạn, tự tánh của cảnh giới đoạn là Không; cho đến cảnh giới vô vi, tự tánh cảnh giới vô vi là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn sắc Không cho đến thức Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Sắc Không cho đến thức Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì sắc không, tự tánh sắc Không là Không; cho đến thức không, tự tánh thức Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn nhãn xứ Không cho đến ý xứ Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Nhãn xứ Không cho đến ý xứ Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì nhãn xứ Không, tự tánh nhãn xứ Không là Không; cho đến ý xứ Không, tự tánh ý xứ Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn sắc xứ Không cho đến pháp xứ Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì sắc xứ Không cho đến pháp xứ Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì sắc xứ Không, tự tánh sắc xứ Không là Không; cho đến pháp xứ Không, tự tánh pháp xứ không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn nhãn giới Không cho đến ý giới Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì nhãn giới Không cho đến ý giới Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì nhãn giới Không, tự tánh nhãn giới Không là Không; cho đến ý giới Không, tự tánh ý giới Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn sắc giới Không cho đến pháp giới Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì sắc giới Không cho đến pháp giới Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì sắc giới Không, tự tánh sắc giới

Không là Không; cho đến pháp giới Không, tự tánh pháp giới Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn nhãn thức giới Không cho đến ý thức giới Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì nhãn thức giới Không cho đến ý thức giới Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì nhãn thức giới Không, tự tánh nhãn thức giới Không là Không; cho đến ý thức giới Không, tự tánh ý thức giới Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn nhãn xúc Không cho đến ý xúc Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì nhãn xúc Không cho đến ý xúc Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì nhãn xúc Không, tự tánh nhãn xúc Không là Không; cho đến ý xúc Không, tự tánh ý xúc Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra Không, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra Không, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra Không, tự tánh các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra Không là Không; cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra Không, tự tánh các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn địa giới Không cho đến thức giới Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì địa giới không cho đến thức giới Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì địa giới Không, tự tánh địa giới Không là Không; cho đến thức giới Không, tự tánh thức giới Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn nhân duyên Không cho đến tăng thượng duyên Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì nhân duyên Không cho đến tăng thượng duyên Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì nhân duyên

Không, tự tánh nhân duyên Không là Không; cho đến tăng thượng duyên Không, tự tánh tăng thượng duyên Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn vô minh Không cho đến lão tử Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì vô minh Không cho đến lão tử Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì vô minh Không, tự tánh vô minh Không là Không; cho đến lão tử Không, tự tánh lão tử Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn cảnh trong mộng, chuyện huyền hoặc, tiếng vang, hình bóng, ánh sáng, quang năng, hoa đốm giữa hư không, thành Tâm hương, việc biến hóa cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì cảnh trong mộng cho đến việc biến hóa đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì cảnh trong mộng, tự tánh cảnh trong mộng là Không; cho đến việc biến hóa, tự tánh việc biến hóa là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bố thí Ba-la-mật-đa Không cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bố thí Ba-la-mật-đa Không cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bố thí Ba-la-mật-đa Không, tự tánh bố thí Ba-la-mật-đa Không là Không; cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa Không, tự tánh Bát-nhã ba-la-mật-đa Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì pháp nội Không, tự tánh pháp nội Không là Không; cho đến pháp vô tính tự tính Không, tự tánh pháp vô tính tự tính Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo Không, tự tánh Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bốn niệm trụ Không cho đến tám chi

thánh đạo Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bốn niệm trụ Không cho đến tám chi thánh đạo Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bốn niệm trụ Không, tự tánh bốn niệm trụ Không là Không; cho đến tám chi thánh đạo Không, tự tánh tám chi thánh đạo Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bốn tịnh lự Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bốn tịnh lự Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bốn tịnh lự Không, tự tánh bốn tịnh lự Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bốn vô lượng Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bốn vô lượng Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bốn vô lượng Không, tự tánh bốn vô lượng Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bốn định vô sắc Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bốn định vô sắc Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bốn định vô sắc Không, tự tánh bốn định vô sắc Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện Không, tự tánh pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn tám giải thoát Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì tám giải thoát Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì tám giải thoát Không, tự tánh tám giải thoát Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn chín định thứ đệ Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì chín định thứ đệ Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì chín định thứ đệ Không, tự tánh chín định thứ đệ Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn Tịnh quán địa Không cho đến Như Lai

địa Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì Tịnh quán địa Không cho đến Như Lai địa Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì Tịnh quán địa Không, tự tánh Tịnh quán địa Không là Không; cho đến Như Lai địa Không, tự tánh Như Lai địa Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn Cự hỷ địa Không cho đến Pháp vân địa Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì Cự hỷ địa Không cho đến Pháp vân địa Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì Cự hỷ địa Không, tự tánh Cự hỷ địa Không là Không; cho đến Pháp vân địa Không, tự tánh Pháp vân địa Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa Không, tự tánh pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn năm loại mắt, sáu phép thần thông Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì năm loại mắt, sáu phép thần thông Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì năm loại mắt, sáu phép thần thông Không, tự tánh năm loại mắt, sáu phép thần thông Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn mười lực Như Lai Không, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì mười lực Như Lai Không cho đến mười tám pháp Phật bất cộng Không, đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì mười lực Như Lai Không, tự tánh mười lực Như Lai Không là Không; cho đến mười tám pháp Phật bất cộng Không, tự tánh mười tám pháp Phật bất cộng Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì pháp không quên mất, tánh

luôn luôn xả Không, tự tánh pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng Không, tự tánh trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bậc Dự lưu lại sanh ác thú, bậc Nhất lai lại thường sanh trở lại, bậc Bất hoàn lại sanh cõi Dục, các Bồ-tát lại sanh tâm tự lợi, A-la-hán, Độc giác, Như Lai lại sanh thân đời sau cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bậc Dự lưu lại sanh ác thú cho đến Như Lai lại sanh thân đời sau đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bậc Dự lưu lại sanh ác thú, tự tánh bậc Dự lưu lại sanh ác thú là Không; cho đến Như Lai lại sanh thân đời sau, tự tánh Như Lai sanh thân đời sau là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn bậc Dự lưu Không cho đến Như Lai Không cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì bậc Dự lưu Không cho đến Như Lai Không đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì bậc Dự lưu Không, tự tánh bậc Dự lưu Không là Không; cho đến Như Lai không, tự tánh Như Lai Không là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn danh tự, giả dụ, tướng tượng, thiết lập, ngôn ngữ, thuyết giảng cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì danh tự, giả dụ, tướng tượng, thiết lập, ngôn ngữ, thuyết giảng đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì tự tánh danh tự, giả dụ, tướng tượng, thiết lập, ngôn ngữ, thuyết giảng là Không.

Thiện Hiện nên biết: Có người muốn làm cho pháp vô tướng có xuất có trụ, chỉ vì muốn pháp vô sanh, vô diệt, vô nhiễm, vô tịnh, vô tướng, vô vi cũng có xuất có trụ. Vì sao? Vì pháp vô sanh, vô diệt, vô nhiễm, vô tịnh, vô tướng, vô vi đều không thể ra ngoài tam giới, cũng không thể đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì pháp vô

sanh, vô diệt, vô nhiễm, vô tịnh, vô tướng, vô vi, tự tánh vô sanh, vô diệt, vô nhiễm, vô tịnh, vô tướng, vô vi là Không.

Thiện Hiện nên biết: Do các sự kiện này cho nên Ta nói: Đại thừa ra ngoài tam giới, đến an trụ nơi trí nhất thiết trí. Rồi dùng pháp môn bất nhị làm phương tiện nên không xuất, không trụ. Vì sao? Vì pháp vô tướng không động chuyển, cho nên không thể nói có xuất có trụ.

Quyển thứ 491
HẾT